

Số: /KH-UBND

Hậu Giang, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao năm 2021 theo Văn bản số 1250/VPCP-KSTT ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Căn cứ Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc thực hiện nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021;

Thực hiện Công văn số 1250/VPCP-KSTT ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

a) Triển khai đầy đủ, đúng tiến độ các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc thực hiện nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 theo Công văn số 1250/VPCP-KSTT ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

b) Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và đơn vị được giao nhiệm vụ có trách nhiệm chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng tiến độ và hiệu quả.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về tăng cường họp trực tuyến theo Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09/11/2018 quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước

a) Nội dung: Đẩy mạnh triển khai hình thức họp trực tuyến; bảo đảm kinh phí, bố trí trang thiết bị, đường truyền và triển khai kết nối với hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cuộc họp; mở rộng ứng dụng họp trực tuyến trong điều hành công việc.

b) Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố.

d) Thời gian thực hiện: thường xuyên

2. Về đẩy mạnh xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, gửi, nhận văn bản điện tử theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước

a) Nội dung: Tăng cường xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng, ứng dụng chữ ký số cá nhân, bảo đảm đạt tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc (*trừ hồ sơ mật và khiếu nại, tố cáo*) được xử lý trên môi trường mạng đạt 100% với các sở, ban, ngành tỉnh; 80% đối với các phòng, ban và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có tham gia hệ thống quản lý văn bản của tỉnh.

d) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

3. Đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí, giảm tiếp xúc trực tiếp, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm tổ chức triển khai đạt mục tiêu Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP

a) Nội dung: Tập trung nguồn lực nâng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh lên Cổng Dịch vụ công quốc gia tăng thêm so với năm 2020 là 20%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 25%; tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 50%; 100% kết quả xử lý hồ sơ được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; 100% hồ sơ của hệ thống một cửa điện tử của tỉnh được đồng bộ trạng thái trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ việc theo dõi, giám sát, đánh giá.

- Tổ chức triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính bảo đảm đạt 35% số lượng đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Truy cập Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính để rà soát, kịp thời bổ sung, chỉnh sửa các Danh mục dùng chung của Cổng Dịch vụ công quốc gia bao gồm: Danh các cơ quan, đơn vị trực thuộc, Danh mục địa giới hành chính.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã.

d) Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2021.

4. Về triển khai Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025

a) Nội dung: Đối thoại (trừ đối thoại giải quyết khiếu nại), lấy ý kiến các các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp về quy định không còn phù hợp, gây cản trở, khó khăn cho HĐKD; tổng hợp phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân để gửi các bộ, cơ quan và Văn phòng Chính phủ; tham gia góp ý phương án cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của các Bộ, cơ quan để cải thiện môi trường kinh doanh.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã.

d) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

5. Về triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu báo cáo, chỉ tiêu kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ dựa trên dữ liệu số

a) Nội dung: Phối hợp với Văn phòng Chính phủ kết nối Hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; triển khai các chế độ báo cáo, chỉ tiêu kinh tế - xã hội trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, kết nối với Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu đã được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP;

- Tổ chức kết nối các thông tin, dữ liệu của Trung tâm phục vụ hành chính công với Trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phục vụ giám sát, đánh giá tỷ lệ các bộ, cơ quan, địa phương triển khai nhiệm vụ đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP.

b) Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã.

d) Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND tỉnh

a) Chủ trì thực hiện các nội dung 1 và 5 trong Mục II, của Kế hoạch.

b) Đôn đốc việc triển khai thực hiện và tổng hợp báo cáo các nội dung được giao tại Kế hoạch.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn các ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Tổ chức thực hiện các nội dung 2 và 3 trong Mục II của Kế hoạch; đồng thời, tổng hợp báo cáo tiến độ kết quả thực hiện nội dung được giao tại Kế hoạch.

3. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh tổ chức triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính bảo đảm đạt 35% số lượng đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tổng hợp báo cáo tiến độ kết quả thực hiện nội dung được giao tại Kế hoạch.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tổ chức thực hiện tốt nội dung 4 tại Mục II Kế hoạch; đồng thời, tổng hợp báo cáo tiến độ kết quả thực hiện nội dung được giao tại Kế hoạch.

5. Các Sở, Ban ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố

Chủ động phối hợp triển khai tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình, đảm bảo tiến độ và các chỉ tiêu giao trong Kế hoạch; đồng thời, tổng hợp báo cáo tiến độ kết quả thực hiện theo quy định.

6. Chế độ báo cáo

a) Các Cơ quan được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ và các Sở, Ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố **định kỳ ngày 20 mỗi tháng cuối quý** báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nội dung được giao về UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông).

Riêng báo cáo đột xuất, báo cáo năm theo văn bản chỉ đạo.

b) Giao Sở Thông tin và Truyền thông kịp thời tổng hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc định kỳ **ngày 25 mỗi tháng cuối quý**, tham mưu, đề xuất, trình UBND tỉnh báo cáo quý, năm, đột xuất hoặc văn bản chỉ đạo đảm bảo hoàn thành Kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- TT: TU, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT. TK

E/2021/VPUBT/KH1250TTg

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đông Văn Thanh